

Thực trạng thực hiện phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh khối 10 tại các trường trung học phổ thông tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Trần Xuân Trang, Trần Lương*

*Trường Đại học Cần Thơ

Received: 18/4/2023. Accepted: 22/4/2023; Published: 28/4/2023

Abstract: High schools in Can Tho have applied the new program. In order to the experiential activities to be highly effective, the method and type of organization are extremely important. This study was conducted to clarify the implementation level of the implementation of methods and types of experiential activities for 10th-grade students at high school in Ninh Kieu district, Can Tho city. This study used questionnaires to survey 37 administrators, teachers and 120 students. On the basis of that research, we see that the method of creating conditions for students to experience and create through activities of discovery, application of knowledge and experience to life and the type of discovery organization is implemented present to a very frequent extent; Other methods and types are implemented to a lesser extent. Therefore, in the organization of experiential activities, it is necessary to pay attention to innovating methods and types in order to maximize the capacity and forte of each individual, and at the same time, it is necessary to pay attention to the interests of the group of students.

Keywords: Experience; activities; experiential activities; high school; method; type

1. Đặt vấn đề

Chương trình hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (HĐTN & HĐTNHN) là nội dung giáo dục bắt buộc. Nội dung HĐTN & HĐTNHN nhằm trang bị cho HS đầy đủ những kinh nghiệm về cuộc sống, cũng như kinh nghiệm giải quyết các vấn đề gặp phải, để khi tốt nghiệp có thể giúp HS (HS) đủ tự tin để đối mặt với con đường tương lai.

HĐTN & HĐTNHN là một trong những nội dung cần thiết tạo môi trường đa dạng phong phú để HS (HS) rèn luyện và phát triển bản thân. Najum Ul Saqib và các cộng sự (2018) đã chỉ ra rằng “những HS tích cực tham gia hoạt động ngoại khóa sẽ nhận được rất nhiều lợi ích bao gồm điểm kiểm tra, thành tích học tập cao hơn, đi học đều đặn hơn và tự tin hơn”. Trong Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã nhấn mạnh: “Chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học. Học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn; giáo dục (GD) nhà trường kết hợp với GD

gia đình và GD xã hội”. Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, chương trình giáo dục phổ thông về HĐTN đã được áp dụng ở Khối 10 từ năm 2022. Theo thực tế, các trường Trung học phổ thông (THPT) tại thành phố ở Cần Thơ cũng đang áp dụng chương trình giáo dục phổ thông. HĐTN & HĐTNHN bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, kết quả đạt được. Bài viết này tập trung trình bày thực trạng thực hiện phương pháp và hình thức tổ chức HĐTN cho HS Khối 10 tại các trường THPT quận Ninh Kiều là một vấn đề có tính cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát chung về phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS THPT

Hoạt động trải nghiệm - theo Hoàng Phê (2004), “là những gì con người đã từng kinh qua thực tế, từng biết, từng chịu”. Còn theo Phạm Minh Hạc (2013), “trải nghiệm để phục vụ lại cho cuộc sống. Chúng ta sống trong thực tại, trao đổi thông tin với thực tại, nhờ đó chúng ta thu được những kiến thức và kinh nghiệm sống cho riêng bản thân chúng ta. Nhờ nó, con người sẽ tự hoàn thiện mình, cải tạo được thực tại và sống tốt hơn. Như vậy sống và trải nghiệm là hai khía cạnh luôn song hành với nhau,

bổ sung và hoàn thiện cho nhau". HĐTN là một bộ phận không thể thiếu được của hoạt động GD. Trong đó, HS thể hiện sự tương tác của chính bản thân với thực tiễn khách quan để phát triển năng lực thực tiễn, phẩm chất nhân cách và phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân. Có thể hiểu HĐTN là hoạt động GD do nhà GD định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho HS tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kĩ năng của các môn học để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi.

Dựa vào Chương trình HĐTN & HĐTNHN, phương pháp và hình thức của HĐTN & HĐTNHN bao gồm: Tăng cường vai trò chủ thể của HS trong mọi hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong toàn bộ quá trình tổ chức hoạt động; Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hóa những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới; Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương, phương pháp giáo dục bằng tập thể; Hình thức có tính khám phá; Hình thức có tính tham gia lâu dài; Hình thức có tính thể nghiệm, tương tác; Hình thức có tính công hiến.

Để tổ chức HĐTN cho HS THPT thành công, thì HĐTN cần được tổ chức tại nhiều thời điểm, địa điểm khác nhau với nhiều nội dung và quy mô khác nhau, như với hoạt động lao động: Lao động tổ chức cuộc sống gia đình; Lao động công ích; Lao động sản xuất gắn với địa phương...

2.2. Thực trạng thực hiện phương pháp và hình thức HĐTN cho HS Khối 10 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

2.2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng bảng hỏi để thu thập thông tin của HS, CBQL&GV ở 3 trường THPT quận Ninh Kiều gồm: THPT Phan Ngọc Hiển, THPT An Khánh và THPT FPT. Thống kê toán học và số liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS, Excel. Khảo

sát đánh giá mức độ thực hiện phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho HS Khối 10 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ theo Điểm trung bình (ĐTB) được tính dựa vào thang đo Likert, các khoảng điểm như sau: Mức 1. Hoàn toàn không thực hiện (ĐTB=1,00-1,80); Mức 2. Ít khi thực hiện (ĐTB=1,81-2,60); Mức 3. Thực hiện trung bình (ĐTB=2,61-3,40); Mức 4. Thực hiện khá thường xuyên (ĐTB=3,41-4,20); Mức 5: Thực hiện rất thường xuyên (ĐTB=4,21-5,00). Các phép thống kê được sử dụng bao gồm ĐTB (mean), độ lệch chuẩn (ĐLC) (Std.Deviation).

2.2.2. Kết quả khảo sát

Thực hiện khảo sát 37 CBQL, GV và 120 HS về mức độ thực hiện phương pháp và hình thức HĐTN cho HS khối 10 tại các trường THPT quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Bảng 2.1. Đánh giá mức độ thực hiện phương pháp hoạt động trải nghiệm cho HS Khối 10 tại các trường THPT

Phương pháp	CBQL, GV		HS		ĐTB	Hạng
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC		
1. Tăng cường vai trò chủ thể của HS trong mọi hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS trong toàn bộ quá trình tổ chức hoạt động (từ khâu xác định mục tiêu, lập kế hoạch và thiết kế hoạt động, đến khâu tổ chức, điều khiển và đánh giá kết quả hoạt động)	4,22	0,584	4,08	0,822	4,15	2
2. Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống	4,32	0,709	4,28	0,651	4,30	1
3. Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hóa những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kĩ năng mới	4,16	0,602	4,13	0,773	4,15	2
4. Lựa chọn linh hoạt các phương pháp phù hợp: nêu gương; giáo dục bằng tập thể; thuyết phục; tranh luận; luyện tập, khích lệ, động viên; tạo sản phẩm...	4,24	0,548	3,98	0,809	4,11	4
Tổng cộng	4,24	0,611	4,12	0,764	4,18	

Kết quả trình bày ở bảng 2.1 cho thấy, mức độ thực hiện các phương pháp HĐTN và HĐTNHN qua đánh giá của CBQL, GV (ĐTB=4,24) và HS (ĐTB=4,12). Trong đó phương pháp "tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống" (ĐTB=4,30) được CBQL, GV và HS đánh giá thực hiện ở mức cao thứ nhất. Các phương pháp khác có tỷ lệ chênh lệch không quá lớn và được đánh giá thực hiện ở mức khá thường xuyên gồm: phương pháp "Tăng cường vai trò chủ thể của HS trong mọi hoạt động, phát huy tính tích cực, chủ

động, sáng tạo của HS trong toàn bộ quá trình tổ chức hoạt động (từ khâu xác định mục tiêu, lập kế hoạch và thiết kế hoạt động, đến khâu tổ chức, điều khiển và đánh giá kết quả hoạt động)” và phương pháp “Tạo cơ hội cho HS suy nghĩ, phân tích, khái quát hóa những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng mới” (ĐTB=4,15); phương pháp “Lựa chọn linh hoạt các phương pháp phù hợp: nêu gương; giáo dục bằng tập thể; thuyết phục; tranh luận; luyện tập, khích lệ, động viên; tạo sản phẩm...” (ĐTB=4,11).

Như vậy, đối với HS Khối 10 mức độ thực hiện các phương pháp hoạt động trải nghiệm tại các trường THPT được đánh giá chung ở mức độ thực hiện khá thường xuyên.

Bảng 2.2. Đánh giá mức độ thực hiện hình thức hoạt động trải nghiệm cho HS Khối 10 tại các trường THPT

Hình thức	CBQL, GV		HS		ĐTB	Hạng
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC		
1 Hình thức có tính khám phá: Thực địa, thực tế; Thăm quan; Cắm trại; Trò chơi...	4,35	0,633	4,26	0,804	4,31	1
2 Hình thức có tính tham gia lâu dài: Dự án và nghiên cứu khoa học; các câu lạc bộ...	3,97	0,866	4,01	0,761	3,99	4
3 Hình thức có tính thể nghiệm, tương tác: Diễn đàn; Giao lưu; Hội thảo; Sân khấu hóa...	4,11	0,809	3,94	0,882	4,03	3
4 Hình thức có tính cống hiến: Thực hành lao động việc nhà, việc trường; Các hoạt động xã hội/ tình nguyện; Lao động công ích...	4,24	0,683	4,04	0,834	4,14	2
Tổng cộng	4,17	0,748	4,06	0,82	4,12	

Từ Bảng 2.2 cho thấy kết quả mức độ thực hiện các hình thức HĐTN qua đánh giá của HS (ĐTB=4,06) và CBQL, GV (ĐTB=4,17), mặc dù có sự khác biệt nhưng nhìn chung hình thức trên có mức độ thực hiện khá thường xuyên (ĐTB=4,12). Trong đó, “Hình thức có tính khám phá: Thực địa, thực tế; Thăm quan; Cắm trại; Trò chơi...” xếp hạng cao nhất với mức độ thực hiện rất thường xuyên (ĐTB=4,31). Các hình thức thực hiện hoạt động trải nghiệm khác được đánh giá ở mức thực hiện khá thường xuyên gồm: “Hình thức có tính cống hiến: Thực hành lao động việc nhà, việc trường; Các hoạt động xã hội/ tình nguyện; Lao động công ích...” (ĐTB=4,14); “Hình thức có tính thể nghiệm, tương tác: Diễn đàn; Giao lưu; Hội thảo; Sân khấu hóa...” (ĐTB=4,03); “Hình thức có tính tham gia lâu dài: Dự án và nghiên cứu khoa học; các câu lạc bộ...” có mức độ thực hiện thấp nhất (ĐTB=3,99).

Tóm lại, qua số liệu khảo sát từ CBQL, GV và HS

có thể thấy được tất cả các hình thức và phương pháp được thực hiện ở mức độ khá thường xuyên. Riêng hình thức có tính chất lâu dài chưa được thực hiện ở mức độ thường xuyên. Các phương pháp và hình thức có tính khám phá thực tế, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, thời gian thực hiện ngắn được thực hiện ở mức độ rất thường xuyên.

3. Kết luận

HĐTN có vai trò quan trọng trong trường THPT, góp phần hình thành nhân cách toàn diện của HS đặc biệt các em HS Khối 10. Thông qua HĐTN có thể chuyển hóa kiến thức, kỹ năng thành phẩm chất, năng lực của HS một cách tự nhiên. Việc tổ chức HĐTN ở trường THPT được xem là một trong những cách thức phát huy vai trò sáng tạo của người học, giúp HS có những nhận thức, những trải nghiệm bổ ích, mới mẻ, đầy

lí thú.

Kết quả khảo sát từ phiếu hỏi cho thấy việc cần tăng cường, bổ sung thêm các hoạt động có tính lâu dài để HS có thể trải nghiệm, nâng cao các kỹ năng. Tất cả những phương pháp và hình thức đều cần thiết tới việc phát triển năng lực tổ chức HĐTN của HS, trong đó phương pháp “Tạo điều kiện cho HS trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống” và “Hình thức có tính

khám phá: Thực địa, thực tế; Thăm quan; Cắm trại; Trò chơi...” được đánh giá có mức độ thực hiện cao nhất. Các phương pháp và hình thức khác cũng cần thiết nhưng đánh giá ở mức độ thực hiện thấp hơn. Vì vậy, trong tổ chức HĐTN CBQL, GV cần chú ý quan tâm đổi mới phương pháp và hình thức nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường của từng cá nhân đồng thời cần chú ý tới hứng thú của tập thể HS.

Tài liệu tham khảo:

1. Nghị quyết số 29-NQ/TW (2013). “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Hà Nội.

2. Bùi Ngọc Diệp (2015). Hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường phổ thông. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, số 113/02.

3. Hoàng Phê (2004). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.